

Lưu trữ Lộc Vàng

Lưu trữ

Phản kháng và Chiến dịch

Về lưu trữ này

Lịch sử hành chính/ Tiểu sử: Một giới thiệu về Lưu trữ Lộc Vàng thực hiện bởi
Moi Trần (Tháng 11 năm 2023)

‘Nếu không có sự trao quyền thông qua âm nhạc, sẽ là điều bất khả để giữ cho quá khứ sống trong hiện tại, hay để nhận ra và phản hồi trước những thực tế đang biến chuyển hiện tại thành tương lai.’

‘Một trường hợp chứng kiến sự tương ngộ âm hưởng đóng vai trò như một cơ chế giao tiếp để thúc đẩy những quá trình chữa lành’

Lịch sử tị nạn không phải là một sự gián đoạn tạm thời, chấn thương kéo dài cả cuộc đời, và trải nghiệm thường chuyển tiếp từ thế hệ này tới thế hệ khác, từ hải ngoại đến quê hương, từ tính chất xã hội sang chính trị.

Những trải nghiệm kiểm duyệt, sự im lặng và loại trừ gợi lên nỗi sợ dữ dội về cách biểu đạt, phát ngôn, phản đối, kháng cự, khiến một người ‘thành vô danh’, không còn khả năng để giao tiếp.

Giọng nói tạo ra quyền chủ động qua khả năng chia sẻ những trải nghiệm, giọng có sức mạnh chống lại sự bị xoá bỏ về mặt xã hội bởi sự áp đặt của quyền lực thống trị. Việc thiếu khả năng giao tiếp tạo nên cảm giác dễ bị tổn thương sâu sắc. Việc chúng ta lắng nghe, cảm nhận và chia sẻ giọng nói từ những âm thanh, ngữ điệu, lịch sử và tông điệu khác nhau trong phạm vi công cộng để thúc đẩy giao tiếp và không loại bỏ điều này khỏi trải nghiệm cộng đồng.

Âm nhạc không phải là một phương thức giao tiếp “một chiều”, âm nhạc là một phần thiết yếu của cuộc sống ngay trong những hoàn cảnh khó khăn nhất và mang lại hy vọng tập thể trong biểu tình. Nhiều điều được truyền đạt qua bài hát, nhạc khí và giọng nói không thể tìm cách biểu đạt qua hình thức nào khác. Sự di cư cưỡng chế thường hạn chế di sản âm thanh, mang lại cảm giác cảnh giác ở người

nhập cư khi đối mặt với nguy hiểm và sang chấn trong nỗi đau của việc hồi tưởng và nỗi sợ của sự quên lãng.

Sức mạnh của bài hát tập thể nằm ở bản chất của sự tồn tại và cuộc sống, ở những loài chim, côn trùng, động vật, con người, sự kiếm tìm gắn kết và ngôn ngữ chung.

Bài hát nên được coi như một nơi chốn của tranh luận và mâu thuẫn, của những giọng nói trung thành đòi hỏi một nền tảng cho sự xuất hiện. Lời bài hát ca thán về tình yêu và sự mất mát thường bị coi là hời hợt và dễ dãi, là những ngôn từ và âm thanh thể hiện sự không thể truyền đạt được trong một lịch sử chung về chấn thương tập thể, sự phân tách xã hội và bất mãn chính trị.

Người Việt có thiên hướng không thể nhàm lẫn với bài hát, qua những bộ loa bị bóp méo một người sẽ không nghi ngờ gì bắt gặp những cơ hội tái ngộ tập thể cùng ca hát khắp Việt Nam và trong cộng đồng hải ngoại ở khắp thế giới.

Tiết mục biểu diễn phổ biến nhất vẫn bao gồm của những bài Nhạc Vàng giờ được biết một cách phổ biến với cái tên gọi Bolero, nhiều sáng tác có nguồn gốc từ thời kì trước 1975.

Sự ra đời của Tân Nhạc ở Việt Nam, hay âm nhạc hiện đại, có nguồn gốc tới đầu thế kỉ XIX trong thời kì Pháp thuộc. Sự ảnh hưởng của truyền thống âm nhạc Châu Âu được giới thiệu tới Việt Nam bởi người Pháp, ban đầu được thể hiện dưới dạng thánh ca trong những nhà thờ Công Giáo. Các linh mục đóng vai trò quan trọng trong việc truyền bá kiến thức âm nhạc nhằm mục tiêu truyền giáo. Sau đó, âm nhạc tìm thấy vị trí của mình trong bối cảnh quân sự nối tiếp cuộc xâm lược của người Pháp vào Hà Nội năm 1873, đánh dấu bằng sự ra đời của những nhạc cụ mới, như kèn đồng.

Giới thượng lưu đón nhận sự du nhập của những bài hát phổ thông của Pháp, càng thêm tăng cường bởi sự xuất hiện của điện ảnh âm thanh và khiêu vũ ballroom. Bản chất lãng mạn và giàu cảm xúc của những bài hát Tiếng Pháp đã định hình

đáng kể nền âm nhạc đại chúng hiện đại Việt Nam trước và sau năm 1975. Những nhà soạn nhạc người Việt sau đó đã tạo nên một phong cách độc đáo bằng cách pha trộn những ảnh hưởng khác nhau trong và ngoài nước. Những ca sĩ nổi tiếng, bao gồm Khánh Ly và Thái Thành cho những khán thính giả có gu thẩm mỹ tinh tế hơn, và Thanh Tuyền và Chế Linh cho khán thính giả bình dân, đóng vai trò quan trọng trong việc phổ biến thể loại nhạc này.

Lãnh đạo Cộng sản cấm Nhạc Vàng trong những năm chiến tranh, với lý do những bản nhạc trữ tình nay sẽ gây ra sự yếu mềm, quá nhiều cảm xúc và khiến cả đất nước trì trệ và không có khả năng, không thể tiếp tục nỗ lực huy động đất nước giữa thời chiến.

Trong suốt và sau hậu quả của chiến tranh, nhiều người Việt rời quê hương, không thể mang theo với mình bất kỳ kỉ vật nào của kí ức, trong tâm khảm họ mang theo mình vượt qua đại dương tới những vùng đất mới những âm thanh của Nhạc Vàng.

Ở miền Nam Việt Nam, lệnh cấm nhạc lưu vong và nhạc vàng rất nghiêm ngặt, trong khi đó ở Miền Bắc lại dễ được tiếp cận hơn. Những sản phẩm Paris By Night (hay còn gọi là Thuý Nga Paris, PBN) phổ biến trong nhà hay kín đáo trong những quán quán bar karaoke, được tìm thấy từ những cửa hàng video nhỏ tại Hà Nội.

Từ cuối những năm 1970, người dân Sài Gòn gửi những bản thu âm âm nhạc từ những người thân Việt Kiều. Cuối năm 1980 và đầu năm 1990, video, băng đĩa và đĩa CD PBN lậu từ hải ngoại đã tràn ngập thị trường chợ đen, định hình xu hướng tiêu dùng mặc cho những nỗ lực của chính quyền. Năm 1993, bất chấp các chiến dịch chống lại thị trường chợ đen, mọi người công khai xem những sản phẩm văn hoá này, từ năm 1980 đến 1990, nhạc lưu vong của người Việt thu hút được sự chú ý, với bộ phận dân số lớn đón nhận và yêu thích nhạc hải ngoại.

Tôi phát hiện ra câu chuyện của bác Lộc Vàng thông qua những bản ghi âm của cafe Nhạc Vàng mà bác mở tại Hà Nội, giờ nó không còn tồn tại nữa, bác vẫn đam mê hát và tiếp tục hát ở một quán cà phê nhỏ ở Bờ Tây. Chúng tôi cuối cùng cũng gặp nhau tại Việt Nam năm 2018, qua nghiên cứu của tôi về Nhạc Vàng như nhạc Bolero. Trong tác phẩm này tôi đề xuất Bolero như một hiện tượng âm nhạc hải ngoại di cư xuyên quốc gia như là một nơi chốn để thấu hiểu và chữa lành cho

người Việt trong nước và Hải ngoại, nghiên cứu này hình thành nền tảng cho một tác phẩm trình diễn mang tên ‘Hiệu ứng Bolero’ được sáng tác và biểu diễn ở Hà Nội, Việt Nam năm 2019, với sự hợp tác của những nghệ sĩ trình diễn tại địa phương, bao gồm bác Lộc Vàng.

Bác Lộc Vàng đã bị bắt giữ năm 1968, trong chiến tranh, bị buộc tội là một người cách mạng vì vẫn tiếp tục hát những bài hát Nhạc Vàng, bác đã phải trải qua một phiên toà bất công cùng nhóm nhạc bác hát cùng và sau đó bị giam cầm 10 năm trong trại lao động khổ sai và 4 năm quản chế.

Bác Lộc Vàng hát để phản đối thứ mà bác gọi là sự kiểm duyệt nặng nề với những bài hát chỉ nói về tình yêu và hoà bình. Bác Lộc Vàng là hiện thân cho sự sống còn của giọng nói và giọng nói như một nơi chốn cho sự phản kháng. Bác giờ đã ngoài 80 tuổi và đã hát từ khi bác còn là một đứa trẻ và vẫn sống ở Hà Nội, Việt Nam.

Lịch sử của bác Lộc Vàng được ghi chép sơ lược thông qua các cuộc phỏng vấn ngẫu nhiên trên báo in và báo điện tử.

Phạm vi và nội dung

Bộ lưu trữ này được bác Lộc Vàng hào phóng tặng lại, bao gồm những bức ảnh thân mật, những ghi chép điện tử phỏng vấn và trình diện và một bản in tiểu sử bị cấm của bác Lộc Vàng, bằng tiếng Việt với phần phiên dịch tiếng Anh điện tử. Tham vọng của tôi sau lần đầu tiên gặp bác là tạo một mái ấm cho câu chuyện cuộc đời đầy cảm hứng của bác Lộc Vàng, để chúng ta không quên những cuộc đấu tranh của quá khứ, và hiện tại, và cách chúng tiếp tục tác động đến tương lai của Việt Nam và những người Việt ở khắp nơi trên thế giới.

Số lượng
1 hộp.